

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 375 /BTP-VP

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2018

V/v trả lời kiến nghị của cử tri
gửi tới Kỳ họp thứ 4, Quốc hội
khóa XIV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh

**VP.ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH TÂY NINH**

ĐẾN Số:.....
Ngày: 08/02

Chuyển:.....

Bộ Tư pháp đã nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Tây Ninh do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 707/BDN ngày 23/11/2017, nội dung kiến nghị như sau:

1. Kiến nghị xem xét, điều chỉnh, sửa đổi cho phép áp dụng Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 theo hướng quy định cơ quan được phân công chủ trì soạn thảo nghị quyết trình HĐND và dự thảo quyết định của UBND được lấy ý kiến các đối tượng có liên quan cùng lúc để khi nghị quyết có hiệu lực thi hành thì UBND ký ban hành quyết định mà không phải thực hiện lại quy trình lấy ý kiến, giúp rút ngắn thời gian thực hiện quy trình, sớm đưa nghị quyết đi vào cuộc sống (Câu số 27).

2. Nhiều quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đề nghị trình xem xét, điều chỉnh, sửa đổi một số nội dung sau:

+ Tại khoản 1 Điều 52 quy định "nguyên tắc xác định thẩm quyền đối với từng chức danh được xác định theo tỷ lệ phần trăm khi xử phạt cá nhân thực hiện hành vi vi phạm hành chính. Đối với tổ chức, thẩm quyền xử phạt này được xác định là gấp 2 lần thẩm quyền xử phạt đối với cá nhân". Tuy nhiên, thẩm quyền xử phạt tăng gấp đôi này lại chỉ được xác định trong trường hợp phạt tiền mà không đề cập đến giá trị tịch thu của tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; chưa xác định giới hạn của thẩm quyền áp dụng biện pháp tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính tương xứng với việc xử phạt tiền của các chức danh.

+ Tại khoản 1 Điều 66 quy định thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hành chính, nhưng 07 ngày này trong thực tế chỉ có 05 ngày làm việc và 02 ngày nghỉ, vì vậy, đối với trường hợp xử lý các vụ việc vi phạm có liên quan đến 02 ngành trở lên hoặc vượt thẩm quyền thì sẽ không đủ thời gian thực hiện.

+ Quy định "trong trường hợp phức tạp cần xác minh được gia hạn 30 ngày" nhưng không quy định rõ như thế nào là trường hợp phức tạp, vì vậy, khó khăn trong quá trình thực hiện (Câu số 28).

Bộ Tư pháp xin trả lời như sau:

1. **Đối với kiến nghị nêu tại mục 1 (Câu số 27):** Điều 120 và Điều 129 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định về việc lấy ý

kiến về dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân và dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân. Luật này không quy định về việc đồng thời phải lấy ý kiến về dự thảo nghị quyết của HĐND và quyết định của UBND cụ thể hóa nghị quyết của HĐND bởi dự thảo quyết định của UBND cụ thể hóa nghị quyết của HĐND chỉ được xây dựng trên cơ sở nghị quyết đã được ban hành, do vậy không thể lấy ý kiến về dự thảo quyết định cùng thời điểm lấy ý kiến về dự thảo nghị quyết.

2. Đối với kiến nghị nêu tại mục 2 (Câu số 28):

- Về việc sửa đổi khoản 1 Điều 52 Luật xử lý vi phạm hành chính (Luật XLVPHC): Hiện nay, tại Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC đã bổ sung Điều 5a quy định cụ thể về thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện đối với tổ chức vi phạm hành chính được xác định như thẩm quyền phạt tiền và gấp 02 lần giá trị tang vật, phương tiện bị tịch thu của cá nhân vi phạm hành chính, cụ thể:

“Điều 5a. Thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện đối với tổ chức vi phạm hành chính

Những chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được quy định tại các khoản 1, 2 Điều 38; các khoản 3, 4, 5 Điều 39; khoản 3 Điều 40; các khoản 4, 5, 6 Điều 41; các khoản 3, 4 Điều 42; các khoản 2, 3, 4 Điều 43; các khoản 3, 4 Điều 44; các khoản 2, 3 Điều 45; các khoản 1, 2, 3, 5 Điều 46; Điều 47; các khoản 1, 2, 3 Điều 48; các khoản 2, 4 Điều 49 Luật xử lý vi phạm hành chính có thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện đối với tổ chức vi phạm hành chính có giá trị gấp 02 lần giá trị tang vật, phương tiện bị tịch thu của cá nhân vi phạm hành chính.”

- Về thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (khoản 1 Điều 66 Luật XLVPHC): Thời hạn thông thường ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các vụ việc là 07 ngày. Đối với vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp mà không thuộc trường hợp giải trình hoặc đối với vụ việc thuộc trường hợp giải trình theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 61 của Luật này thì thời hạn ra quyết định xử phạt tối đa là 30 ngày, kể từ ngày lập biên bản. Đối với những vụ việc phức tạp, phải định giá, xác minh, hàng hóa vi phạm lớn, cơ quan có thẩm quyền xử phạt có thể áp dụng khoản 1 Điều 66 của Luật để giải quyết, theo đó, “*người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc phải báo cáo thủ trưởng trực tiếp của mình bằng văn bản để xin gia hạn; việc gia hạn phải bằng văn bản, thời hạn gia hạn không được quá 30 ngày*”. Như vậy, tổng thời gian để ra quyết định xử phạt trong trường hợp này là 60 ngày, về cơ bản phù hợp với hầu hết các vụ việc vi phạm hành chính.

Đối với đề xuất của cử tri về việc phải có văn bản hướng dẫn thế nào là “trường hợp phức tạp”, Bộ Tư pháp xin ghi nhận và sẽ nghiên cứu, báo cáo Chính phủ đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích cụ thể để có cơ sở áp dụng quy định này trên thực tế.

Trên đây là trả lời của Bộ Tư pháp đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Tây Ninh, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTgTTCP Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, VP(TH).



Lê Thành Long

